

Soạn bài: Chương trình địa phương phần tiếng việt (Lớp 9 học kì II)

Soạn bài: Chương trình địa phương phần tiếng việt (Lớp 9 học kì II)

Câu 1: Các từ ngữ địa phương trong đoạn trích – chuyển sang từ toàn dân tương ứng.

- a. Thẹo – seọ, dễ sợ - sợ lắm; lặp bặp – lặp bập, ba – bố, cha.
- b. Kêu – gọi, đằm – trở nên, đũa bếp – đũa cả, nói trống – nói trống, vô – vào.
- c. Bữa sau – hôm sau, lui cui – cắm cúi – lúi húi, nhắm – ước chừng – cho là, dáo dác – nháo nhác, giùm – giúp.

Câu 2:

- Từ kêu ở câu a là từ toàn dân, tương đương ở từ "nói to".
- Từ kêu trong đoạn trích b là từ địa phương, nghĩa là "gọi".

Câu 3: Các từ địa phương : trái (quả), chi (gì), kêu (gọi), trống hểnh trống hểnh (trống huếch trống hoác).

Câu 4: HS tự điền theo mẫu.

Câu 5:

- a. Không nên để cho nhân vật Thu (chiếc lược ngà) dùng từ ngữ toàn dân vì Thu còn nhỏ, giao tiếp trong phạm vi nhỏ hẹp, chưa biết đến các từ toàn dân.
- b. Trong lời kể, tác giả vẫn dùng một số từ ngữ địa phương, nó có tác dụng làm nên màu sắc địa phương của tác phẩm. Tuy nhiên, tác giả cũng có ý thức không lạm dụng từ ngữ địa phương để không gây khó khăn cho người đọc.